

# VAI TRÒ VÀ GIẢI PHÁP XÂY DỰNG NGUỒN NHÂN LỰC CHẤT LƯỢNG CAO TẠI VIỆT NAM

● PHẠM THỊ THU HÀ

## TÓM TẮT:

Trong điều kiện nền kinh tế thế giới đang bước vào giai đoạn toàn cầu hóa, lợi thế so sánh của phát triển kinh tế đang dần chuyển từ yếu tố giàu tài nguyên, nhiều tiền vốn, giá nhân công rẻ, sang lợi thế về nguồn nhân lực chất lượng cao. Vấn đề đặt ra đối với Việt Nam hiện nay là cần đổi mới cơ chế giáo dục đào tạo nhằm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Bài viết phân tích vai trò của nguồn nhân lực chất lượng cao và đưa ra các giải pháp nhằm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở Việt Nam.

**Từ khóa:** nhân lực, doanh nghiệp, chất lượng cao.

## 1. Đặt vấn đề

Nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao đóng vai trò quyết định đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của mỗi quốc gia. Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ, Đảng và Nhà nước ta càng đặc biệt coi trọng việc xây dựng, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế hiện nay.

## 2. Quan niệm và vai trò của nguồn nhân lực chất lượng cao

### 2.1. Quan niệm nguồn nhân lực chất lượng cao

Có nhiều quan điểm khác nhau về nguồn nhân lực. Theo Tổ chức Lao động quốc tế (LO), nguồn nhân lực của một quốc gia là toàn bộ những người trong độ tuổi có khả năng tham gia lao động. Theo Ngân hàng Thế giới (WB), nguồn nhân lực là toàn bộ vốn con người, bao gồm thể lực, trí lực, kỹ năng nghề nghiệp của mỗi cá nhân. Như vậy, theo cách

thứ nhất nhìn nhận về số lượng, nguồn nhân lực là nguồn cung cấp sức lao động cho sự phát triển xã hội, là tổng số những người trong độ tuổi lao động theo quy định của Nhà nước và thời gian lao động họ có thể tham gia. Cách thứ hai, nhìn nhận về chất lượng, nguồn nhân lực là tổng thể các yếu tố về thể lực, trí lực, trình độ chuyên môn, trình độ lành nghề của người lao động.

Với quan điểm như trên sẽ có nhiều cách hiểu khác nhau về nguồn nhân lực chất lượng cao. Theo cách hiểu định lượng: nguồn nhân lực chất lượng cao là những người lao động đã qua đào tạo, có bằng cấp và trình độ chuyên môn kỹ thuật. Như vậy, những người không qua trường lớp đào tạo nào, nhưng có khả năng đặc biệt, đáp ứng được những yêu cầu phức tạp của công việc lại không được tính là lao động chất lượng cao (chẳng hạn như nghệ nhân). Trong khi đó, một số người đã qua đào tạo, nhưng không đáp ứng được yêu cầu của công việc tương ứng với trình độ đào tạo vẫn được

xem là nhân lực có chất lượng cao. Theo cách hiểu định tính: nguồn nhân lực chất lượng cao là một bộ phận của lực lượng lao động, có khả năng đáp ứng những yêu cầu phức tạp của công việc, tạo ra năng suất và hiệu quả cao, có những đóng góp đáng kể cho sự phát triển xã hội. Tiếp cận theo góc độ này sẽ gặp khó khăn trong việc thống kê, quản lý và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao.

### 2.2. Vai trò của nguồn nhân lực chất lượng cao

Trong xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, khi nền kinh tế chủ yếu dựa trên tri thức thì nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao ngày càng thể hiện vai trò quyết định. Việt Nam đang trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, vai trò của nguồn nhân lực chất lượng cao càng thể hiện rõ nét hơn.

*Thứ nhất*, nguồn nhân lực chất lượng cao là nguồn lực chính quyết định quá trình tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội. Con người là trung tâm của chiến lược phát triển, đồng thời là chủ thể phát triển. Xét trong quá trình sản xuất, con người không chỉ là một yếu tố cấu thành, mà còn là nhân tố quyết định việc khai thác, sử dụng, bảo vệ và tái tạo các nguồn lực khác. Thực tế cho thấy, tài nguyên thiên nhiên, cơ sở vật chất kỹ thuật, khoa học công nghệ đều hữu hạn, chỉ có thể phát huy tác dụng khi kết hợp hiệu quả với nguồn nhân lực. Trong khi đó, nguồn nhân lực có ưu thế nổi bật là không bị cạn kiệt nếu biết bồi dưỡng, khai thác và sử dụng hợp lý.

*Thứ hai*, nguồn nhân lực chất lượng cao là một trong những yếu tố quyết định sự thành công của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở nước ta. Công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam là quá trình chuyển đổi căn bản, toàn diện nền kinh tế từ dựa vào nông nghiệp và thủ công sang máy móc công nghiệp là chính. Đây là quá trình sử dụng nguồn lao động được đào tạo, kết hợp với công nghệ, phương pháp tiên tiến nhằm tạo ra năng suất lao động xã hội cao.

*Thứ ba*, nguồn nhân lực chất lượng cao là yếu tố quyết định đẩy mạnh phát triển và ứng dụng khoa học - công nghệ, cơ cấu lại nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng và lợi thế cạnh tranh quan trọng nhất, đảm bảo cho phát triển nhanh, hiệu quả và bền vững.

Khi khoa học và công nghệ thực sự trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp, kinh tế tri thức ngày

càng chiếm ưu thế trong phát triển kinh tế - xã hội thì lợi thế cạnh tranh dựa trên công nghệ, tri thức, tư duy đổi mới và năng lực sáng tạo của chính con người. Vì vậy, nguồn nhân lực được xác định là yếu tố trung tâm trong hệ thống các nguồn lực phát triển như tài nguyên thiên nhiên, nguồn tài chính, nguồn lực khoa học - công nghệ. Nguồn lực con người là nhân tố quyết định việc khai thác, sử dụng, ứng dụng khoa học - công nghệ và tái tạo các nguồn lực khác.

*Thứ tư*, nguồn nhân lực chất lượng cao là điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế. Toàn cầu hóa kinh tế tiếp tục phát triển về quy mô, mức độ và hình thức biểu hiện với những tác động tích cực và tiêu cực, cơ hội và thách thức đan xen phức tạp. Sự tùy thuộc lẫn nhau, hội nhập, cạnh tranh và hợp tác giữa các nước ngày càng trở thành phổ biến. Kinh tế tri thức phát triển mạnh, do đó, nguồn nhân lực chất lượng cao càng trở thành nhân tố quyết định sự phát triển của mỗi quốc gia. Đảng ta chủ trương phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt coi trọng phát triển đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi, đội ngũ chuyên gia, quản trị doanh nghiệp giỏi, lao động lành nghề và khoa học - công nghệ đầu đàn; coi đây là điều kiện cần thiết để hội nhập và cạnh tranh trong khu vực và quốc tế.

### 3. Giải pháp phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở Việt Nam

Các giải pháp phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở Việt Nam có thể tiếp cận ở nhiều góc độ. Trong phạm vi bài viết này, tác giả đề cập đến một số khía cạnh sau:

*Thứ nhất*, phải xác định rõ nguồn nhân lực là tài nguyên quý giá nhất của Việt Nam trong công cuộc phát triển đất nước. Muốn vậy, phải làm cho mọi người nhận thức rõ vai trò và trách nhiệm của việc đào tạo và sử dụng nhân lực, biến thách thức và chất lượng nhân lực thành lợi thế cạnh tranh trên phương diện toàn cầu. Đây là nhiệm vụ của toàn xã hội, là trách nhiệm của các cấp lãnh đạo, quản lý, nhà trường, doanh nghiệp, gia đình cũng như của bản thân mỗi người lao động. Đây chính là thể hiện quan điểm phát triển con người, phát triển kinh tế - xã hội vì con người và do con người, là một trong những nội dung cơ bản của phát triển bền vững.

*Thứ hai*, tiến hành điều tra, khảo sát thường xuyên về nhân lực và chất lượng nhân lực ở tất cả các ngành, các cấp, địa phương và cả nước; bảo

đảm cân đối cung - cầu nhân lực để phát triển kinh tế - xã hội trong phạm vi cả nước và từng ngành, từng cấp.

*Thứ ba*, nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch, quản lý và sử dụng nguồn nhân lực chất lượng cao. Để phát huy tính tích cực và hoạt động lao động sáng tạo của nguồn nhân lực chất lượng cao phải làm tốt công tác quy hoạch, quản lý và sử dụng một cách khoa học, dân chủ, đúng đắn. Do vậy, phải tiến hành quy hoạch và có cơ chế quản lý, sử dụng lao động từ tuyển chọn, bố trí, đánh giá đến chế độ đãi ngộ, chăm lo mọi mặt đời sống cho người lao động. Trong công tác quy hoạch, cần xác định trước những dự báo chiến lược về nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao, trên cơ sở đó, có sự đầu tư đúng mức, hợp lý cho từng loại hình cơ sở vật chất nhằm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao một cách hợp lý và mang lại hiệu quả thiết thực đối với sự phát triển kinh tế - xã hội.

Công tác quy hoạch, luân chuyển cán bộ cần được tiến hành đồng thời với việc đổi mới công tác đánh giá cán bộ, xác định thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ và trong quy hoạch, luân chuyển cán bộ; tiến hành xây dựng tiêu chuẩn chức danh cán bộ và tiêu chí đánh giá cán bộ theo tiêu chuẩn chức danh, theo hiệu quả công việc và sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân.

*Thứ tư*, đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục - đào tạo để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ yêu cầu ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Phải đổi mới đồng bộ cả về chương trình, nội dung, phương pháp dạy và học, phương pháp thi, kiểm tra; vấn đề xây dựng đội ngũ giáo viên;... Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý giáo dục, đào tạo theo tinh thần tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ sở giáo dục, đào tạo. Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học, học đi đôi với hành, lý luận gắn với thực tiễn, giáo dục nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và giáo dục xã hội.

Cần hướng đào tạo gắn với nhu cầu xã hội. Thực tế, hướng đào tạo này phải được xem xét trên cả hai phương diện: cơ sở đào tạo cần có sự

nghiên cứu hợp tác với các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế - xã hội trong việc biên soạn chương trình đào tạo để tiến hành đào tạo và cung cấp nguồn nhân lực theo yêu cầu xã hội. Đồng thời, cơ sở đào tạo cần lắng nghe, tiếp nhận sự đánh giá, góp ý từ các cơ sở sử dụng lao động cả về việc xây dựng mục tiêu, chương trình, nội dung đào tạo và chất lượng của nguồn nhân lực do cơ sở đào tạo cung cấp. Từ đó bổ sung, điều chỉnh kiến thức chuyên môn, rèn kỹ năng, nghiệp vụ cho sinh viên sau đào tạo nhằm đáp ứng tốt nhất công việc. Thông qua các hình thức liên kết đào tạo giữa nhà trường với các cơ sở, doanh nghiệp để chương trình đào tạo của nhà trường luôn được điều chỉnh, cập nhật cái mới, hiện đại hơn, thích ứng hơn với trình độ công nghệ mới.

*Thứ năm*, cùng với việc coi trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cần đặt ra yêu cầu phải gắn kết chặt chẽ với phát triển và ứng dụng khoa học - công nghệ. Đây là 2 trụ cột, đồng thời là động lực mới cho sự phát triển đất nước. Cùng với giáo dục và đào tạo, khoa học - công nghệ cũng phải thật sự là quốc sách hàng đầu, là động lực quan trọng nhất để phát triển đất nước. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ về hệ thống tổ chức các cơ quan khoa học, cơ chế đầu tư, cơ chế quản lý hoạt động khoa học - công nghệ; nhấn mạnh tầm quan trọng đặc biệt của nguồn nhân lực khoa học - công nghệ, coi đây là nhân tố quyết định đối với sự nghiệp phát triển khoa học - công nghệ và là nhân tố giữ vai trò then chốt trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

*Thứ sáu*, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao phải phù hợp với điều kiện cụ thể của các bộ, ngành và địa phương; gắn chặt với yêu cầu hợp tác và hội nhập quốc tế. Cần thiết lập một quy trình phát hiện, tìm tòi, đánh giá chặt chẽ và tuyển chọn công khai nguồn nhân lực phù hợp với từng nơi và từng yêu cầu cụ thể.

#### **4. Kết luận**

Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao là vấn đề cơ bản, lâu dài, do đó, cần phân tích, đánh giá đúng thực trạng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trên tất cả các mặt, từ kinh tế, chính trị, xã hội, quản lý, sử dụng nguồn nhân lực... đến các chính sách về thu hút, đãi ngộ người lao động, từ đó có nhận thức đúng đắn và đưa ra hệ thống các giải pháp phù hợp cho sự phát triển ■

**TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

1. Đường Vinh Sướng (2014). Giáo dục đào tạo với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao ở nước ta hiện nay. Truy cập tại: <https://www.tapchicongsan.org.vn/nghien-cu/-/2018/30648/giao-duc-dao-tao-voi-phat-trien-nguon-nhan-luc-chat-luong-cao-o-nuoc-ta-hien-nay.aspx>
2. HNMT (2017). Nhân lực chất lượng cao: Đòn bẩy cho phát triển kinh tế. Truy cập tại: <http://sovhtt.hanoi.gov.vn/nhan-luc-chat-luong-cao-don-bay-cho-phat-trien-kinh-te/>
3. Phạm Thị Hạnh (2020). Phát triển, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Truy cập tại: [https://tapchicongsan.org.vn/van\\_hoa\\_xa\\_hoi/-/2018/815949/phat-trien%2C-nang-cao-chat-luong-nguon-nhan-luc-trong-boi-canh-cuoc-cach-mang-cong-nghiep-lan-thu-tu.aspx](https://tapchicongsan.org.vn/van_hoa_xa_hoi/-/2018/815949/phat-trien%2C-nang-cao-chat-luong-nguon-nhan-luc-trong-boi-canh-cuoc-cach-mang-cong-nghiep-lan-thu-tu.aspx)

**Ngày nhận bài: 14/6/2021**

**Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 25/6/2021**

**Ngày chấp nhận đăng bài: 12/7/2021**

*Thông tin tác giả:*

**ThS. PHẠM THỊ THU HÀ**

**Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật công nghiệp**

**THE ROLE OF HIGH-QUALITY HUMAN RESOURCES  
AND SOLUTIONS TO DEVELOP HIGH-QUALITY  
HUMAN RESOURCES IN VIETNAM**

● Master. **PHAM THI THU HA**

University of Economics - Technology for Industries

**ABSTRACT:**

As the global economy is entering the era of globalization, the comparative advantages of economic development are shifting from natural resources, capital and cheap labour to high-quality human resources. Vietnam is facing a great challenge of reforming the countrys education and training mechanism in order to develop high-quality human resources. This paper highlights the important role of high-quality human resources and proposes some solutions to develop high-quality human resources in Vietnam.

**Keywords:** human resources, enterprise, high-quality.